

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày: 11/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM – TỈNH NINH THUẬN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thiên Anh Khoa.

2. Ông Tạ Yên Xem.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Thanh Tâm là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Thuận Văn Thắng là Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/HSST-QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN TRUNG H, sinh năm: 1995; nơi sinh: Tỉnh Đ; nơi cư trú: 173/D đường Hùng Vương, Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Trương Thị K; vợ, con: Không; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh N (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Anh Nguyễn L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh N là người mất năng lực hành vi dân sự (Có mặt).

Người giám hộ cho người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Phạm Tiến Th, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh N (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1974; nơi cư trú: 173/D đường Hùng Vương, Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Quốc V, sinh năm: 1988; nơi cư trú: 457 khu phố Nguyễn Trãi, phường L, thị xã T, tỉnh B (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Tuấn T, sinh năm: 1997; nơi cư trú: 275/3 khu phố 2, phường 5, thị xã C, tỉnh T (Vắng mặt).

3. Anh Phan Công Kh, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện G, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 66A2-002.95 (Loại xe mô tô có dung tích xilanh 998cm³), H có giấy phép lái xe hạng A2, B2.

Tối ngày 29/11/2016, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66A2-002.95 cùng với nhóm bạn gồm Nguyễn Tuấn T, Đinh Quốc V và Phan Công Kh mỗi người điều khiển một xe mô tô phân khối lớn (Loại xe có dung tích xilanh trên 175cm³) chạy từ Thành phố H đi tỉnh N để du lịch. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 30/11/2016, nhóm của H đi đến km 1577+800m Quốc lộ 1A thuộc thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh N, bốn người điều khiển xe mô tô chạy theo hàng dọc trên làn đường dành cho xe ô tô sát dải phân cách giữa, mỗi xe chạy cách nhau từ 25 đến 30m, với tốc độ cao, theo thứ tự là: Xe của anh T chạy trước, tiếp đến xe của anh Kh, rồi đến xe của anh H và chạy sau cùng là xe của anh V. Cùng lúc này, tại địa điểm trên có bà Nguyễn Thị Ch (Sinh năm 1956, trú tại thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh N) đi bộ băng qua đường (Từ lề trái qua lề phải hướng Thành phố H đi thành phố Ph), bà Ch leo qua đứng sát dải phân cách cứng. Nhóm của H phát hiện bà Ch thì có giảm tốc độ xuống còn 119km/h, xe của anh T và anh Kh vượt qua an toàn, H chạy tiếp theo thấy bà Ch đi qua đường nên H giảm ga, đạp thắng và điều khiển xe tránh về bên phải đường, nhưng do xe chạy nhanh, khoảng cách gần nên xe của H đã tung thẳng vào người bà Ch gây ra tai nạn. Hậu quả: Bà Ch chết tại chỗ, H bị thương, xe mô tô biển kiểm soát 66A2-002.95 bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Phần đường xảy ra tai nạn nằm bên phải hướng Thành phố H đi thành phố Ph, gồm 03 làn đường, làn đường ngoài cùng rộng 02m dành cho người đi bộ, xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô, 02 làn đường bên trong, mỗi làn rộng 3,5m dành cho xe ô tô. Chọn Km H8-1577 phía bên phải sát lề đường theo hướng Thành phố H đi thành phố Ph làm điểm mốc, chọn mép đường phải hướng từ Thành phố H đi thành phố Ph làm lề chuẩn, kết quả khám nghiệm hiện trường như sau: Vị trí số 1 là vết chà màu đen hướng từ Nam ra Bắc, kích thước (14,2 x 0,08)m, điểm đầu vết chà cách mép đường phải 6,60m, điểm cuối vết chà cách mép đường phải 6,40m; Vị trí số 2 là vết chà màu đen, hướng từ Nam ra Bắc, kích thước (1,70 x 0,08)m, điểm đầu và điểm cuối của vết chà thứ hai cách mép đường phải 6,4m. Điểm đầu của vết chà thứ hai cách điểm kết thúc của vết chà thứ nhất là 10,90m; vị trí số 3 là chiếc dép nhựa bên trái có màu trắng-xám, cách mép đường phải 8,25m; Vị trí số 4 là chiếc dép nhựa bên phải có màu trắng xám, cách mép đường phải 5,20m; Vị trí số 5 là nạn nhân nằm sấp, chân quay về hướng Nam, đầu quay về Bắc, gót chân phải cách mép đường phải 8,25m, cách chiếc dép nhựa trái 7,6m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 189/TT ngày 30/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Ch là do vỡ

xương hộp sọ đầu mặt phức tạp, rách màng cứng, dập tổ chức não, não xẹp, kèm theo sóc đa chấn thương nặng (Do tai nạn giao thông).

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Trung H 01 xe mô tô biển kiểm soát 66A2-002.95, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận trách nhiệm dân sự của chủ xe, 01 giấy phép lái xe hạng A2, B2 của Nguyễn Trung H. Ngày 09/6/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 66A2-002.95, 01 giấy chứng nhận xe và 01 giấy chứng nhận trách nhiệm dân sự cho ông Nguyễn Văn Kh là người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu. Riêng 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Trung H, cơ quan điều tra đưa vào hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Ông Nguyễn Văn Kh (Cha ruột H) đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 đồng, ông Phạm Tiến Th là người giám hộ cho anh Nguyễn L (Người đại diện duy nhất của bị hại) đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trung H. Ông Kh không yêu cầu H phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh N đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Nguyễn Trung H.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Trung H đều biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H khai nhận: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 30/11/2016, bị cáo Nguyễn Trung H có giấy phép lái xe theo quy định điều

hiển xe mô tô phân khối lớn (Loại xe có dung tích xilanh trên 175cm³) biển kiểm soát 66A2-002.95, chạy hướng Thành phố H đi tỉnh N, đến km 1577+800 mét Quốc lộ 1A thuộc thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh N do chủ quan, không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, khi điều khiển xe mô tô chạy sai làn đường và chạy quá tốc độ quy định nên đã tung vào bà Nguyễn Thị Ch đi bộ băng qua đường. Hậu quả làm bà Ch chết tại chỗ (Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 189/TT ngày 30/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh N), bị cáo H bị thương và xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H đã xâm hại đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự trong lĩnh vực giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người giám hộ cho người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội; lỗi một phần của người bị hại là khi đi bộ vượt qua dải phân cách cứng (Vi phạm khoản 4 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ năm 2008); bản thân bị cáo hiện nay bị thương tích (Gãy cẳng tay trái và liệt dây thần kinh vận động tay phải) đang điều trị. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử cần phải xem xét giảm nhẹ phần nào cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Kh (Cha ruột bị cáo Nguyễn Trung H) đã bồi thường cho người giám hộ cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Phạm Tiên Th nhận số tiền 100.000.000 đồng, ông Th đã làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu gì khác. Ông Kh không yêu cầu bị cáo H phải hoàn trả lại số tiền 100.000.000 đồng đã bồi thường nên không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 66A2-002.95, 01 giấy chứng nhận xe và 01 giấy chứng nhận trách nhiệm dân sự cho ông Nguyễn Văn Kh là người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 870134008593 đứng tên Nguyễn Trung H, do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 02/11/2015, nguyện vọng của bị cáo H muốn nhận lại giấy phép lái xe. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên chấp nhận. Do giấy phép lái xe nêu trên hiện lưu tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử cho rằng khi bản án có hiệu lực pháp luật, Tòa án nên trực tiếp làm thủ tục trả lại cho bị cáo H theo như nguyện vọng là thỏa đáng.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Trung H 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Trung H cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) giấy phép lái xe số 870134008593 đứng tên Nguyễn Trung H, do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 02/11/2015, hiện lưu tại hồ sơ vụ án (Do Tòa án trả).

Về án phí: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người giám hộ cho người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Trung Hiếu)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- CCT.H.A dân sự huyện Thuận Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Tiến